

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 53 /2024/NQ-HĐND

Đà Nẵng, ngày 13 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Quy định các lĩnh vực ưu tiên; tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo được miễn thuế trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG KHÓA X, NHIỆM KỲ 2021 - 2026, KỲ HỌP THỨ 21

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Thuế thu nhập cá nhân ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân ngày 22 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Luật Khoa học và công nghệ ngày 18 tháng 06 năm 2013;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 15 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 14 Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân thành phố tại Tờ trình số 275/TTr-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2024 về Quy định các lĩnh vực ưu tiên; tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo được miễn thuế trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Báo cáo thẩm tra số 318/BC-KTNS ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại Kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định các lĩnh vực ưu tiên; tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của các đối tượng được miễn thuế trên địa bàn thành phố theo quy định tại các điểm a, b, c khoản 1 Điều 14 Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn thành phố;
2. Tổ chức khoa học và công nghệ, Trung tâm Hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (gọi tắt là tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo) trên địa bàn thành phố;
3. Tổ chức, cá nhân có hoạt động góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn thành phố;
4. Chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng, cá nhân hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo làm việc tại doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn thành phố;
5. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Các lĩnh vực ưu tiên khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

1. Công nghệ cao và sản phẩm công nghệ cao (thuộc danh mục theo Quyết định số 38/2020/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển và Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển);
2. Công nghệ ưu tiên nghiên cứu, phát triển và ứng dụng (thuộc danh mục theo Quyết định số 2117/QĐ-TTg ngày 16 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục công nghệ ưu tiên nghiên cứu, phát triển và ứng dụng để chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư);
3. Các lĩnh vực mũi nhọn của thành phố: (1) Du lịch và dịch vụ chất lượng cao gắn với bất động sản nghỉ dưỡng; (2) Cảng biển, hàng không gắn với dịch vụ logistics; (3) Công nghiệp công nghệ cao gắn với xây dựng đô thị sáng tạo, khởi nghiệp; (4) Công nghiệp công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông gắn với nền kinh tế số; (5) Sản phẩm nông nghiệp công nghệ cao và ngư nghiệp.

Điều 4. Nội dung hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

1. Nội dung hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo bao gồm một hoặc nhiều hoạt động sau:

a) Sản xuất, kinh doanh sản phẩm, dịch vụ hình thành từ sáng chế, giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp, thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn, phần mềm máy tính, ứng dụng trên điện thoại di động, điện toán đám mây, giống vật nuôi mới, giống cây trồng mới, giống thủy sản mới, giống cây lâm nghiệp mới;

b) Sản xuất, kinh doanh sản phẩm, dịch vụ được tạo ra từ các nhiệm vụ, đề tài nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, dự án sản xuất thử nghiệm, sản phẩm mẫu và hoàn thiện công nghệ, dự án đổi mới sản phẩm, dịch vụ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới, sản xuất, kinh doanh sản phẩm đạt giải tại các cuộc thi khởi nghiệp, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và các giải thưởng về khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật về giải thưởng khoa học và công nghệ;

c) Sản xuất, kinh doanh sản phẩm, dịch vụ trên cơ sở khai thác công nghệ, tài sản trí tuệ, tài sản số, mô hình kinh doanh mới có khả năng tăng trưởng nhanh.

2. Nội dung hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo là hoạt động hỗ trợ cho cá nhân, nhóm cá nhân có dự án khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo bao gồm một hoặc nhiều hoạt động sau:

a) Cung cấp không gian phục vụ các hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (không gian làm việc, phòng họp các loại, phòng huấn luyện, tập huấn, khu vực kết nối, khu vực tổ chức sự kiện, khu vực triển lãm trưng bày sản phẩm, tiện ích văn phòng, phòng thí nghiệm, xưởng sản xuất, khu vực nghiên cứu phát triển sản phẩm và các trang thiết bị nghiên cứu, thiết bị dùng chung) cho cá nhân, nhóm cá nhân khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức, cá nhân có hoạt động góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo;

b) Cung cấp không gian số, dịch vụ hỗ trợ trực tuyến, thử nghiệm, làm sản phẩm mẫu, hoàn thiện công nghệ cho cá nhân, nhóm cá nhân khởi nghiệp sáng tạo và doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo;

c) Cung cấp dịch vụ tư vấn khởi nghiệp sáng tạo (tư vấn lựa chọn chuyên gia trong và ngoài nước; tư vấn xây dựng phương án, mô hình kinh doanh; tư vấn đào tạo, huấn luyện; tư vấn pháp lý, sở hữu trí tuệ, đầu tư, thành lập doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; tư vấn thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, tài sản trí tuệ; tư vấn nghiên cứu, phát triển sản phẩm, hoàn thiện công nghệ, tư vấn chiến lược và tư vấn vận hành, định giá doanh nghiệp);

d) Cung cấp dịch vụ ươm tạo, tăng tốc và dịch vụ đào tạo, huấn luyện cho các thành phần của hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo;

đ) Cung cấp các dịch vụ truyền thông, marketing, quảng bá sản phẩm, dịch vụ khởi nghiệp sáng tạo; cung cấp máy móc, trang thiết bị, cơ sở vật chất kỹ thuật để hoàn thiện ý tưởng kinh doanh, hoàn thiện công nghệ sản phẩm, dịch vụ khởi nghiệp sáng tạo);

e) Cung cấp dịch vụ đầu tư, hỗ trợ đầu tư, tổ chức sự kiện khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Điều 5. Tiêu chí xác định chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng, cá nhân hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

1. Tiêu chí chung

Chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng, cá nhân hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo phải có đầy đủ các tiêu chí chung như sau:

- a) Có lý lịch rõ ràng;
- b) Có đủ sức khỏe và đủ năng lực hành vi dân sự;
- c) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- d) Không thuộc đối tượng đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

2. Tiêu chí cụ thể

Chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng, cá nhân hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo phải đảm bảo có đầy đủ các tiêu chí cụ thể như sau:

a) Chuyên gia, nhà khoa học

Người có trình độ từ đại học trở lên, có tối thiểu 5 năm kinh nghiệm nghiên cứu hoặc làm việc trong lĩnh vực chuyên môn phù hợp với công việc tại doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo.

b) Người có tài năng

Là những người có năng lực xuất sắc, nổi trội, có thành tích, giải pháp, sáng kiến xuất sắc trong lĩnh vực chuyên môn phù hợp với công việc tại doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo.

c) Cá nhân hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

Là thành viên sáng lập, đồng sáng lập hoặc trong đội ngũ phát triển sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

3. Trên cơ sở nhu cầu thực tiễn và các tiêu chí theo quy định tại khoản 1, khoản 2 của Điều này, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo xác định tiêu chí cụ thể để ký kết hợp đồng, tuyển dụng chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng, cá nhân hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo theo vị trí, công việc liên quan đến hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Điều 6. Điều kiện miễn thuế

1. Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp đối với doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo đáp ứng tất cả điều kiện sau đây:

- a) Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo đăng ký thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật, có trụ sở chính trên địa bàn thành phố. Tại thời điểm nộp hồ sơ xác nhận hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp có thời gian

hoạt động không quá 05 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu;

b) Có sản phẩm, dịch vụ từ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thuộc lĩnh vực ưu tiên quy định tại Điều 3 Nghị quyết này;

c) Có thu nhập chịu thuế từ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị quyết này;

2. Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp đối với tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo đáp ứng tất cả điều kiện sau đây:

a) Đăng ký thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật, có trụ sở chính trên địa bàn thành phố;

b) Có thu nhập chịu thuế từ hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị quyết này.

3. Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp đối với tổ chức có hoạt động góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo đáp ứng tất cả điều kiện sau đây:

a) Đăng ký thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật, có trụ sở chính trên địa bàn thành phố;

b) Có thu nhập chịu thuế từ chuyển nhượng cổ phần, vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuộc lĩnh vực ưu tiên quy định tại Điều 3 của Nghị quyết này chưa thực hiện chào bán chứng khoán ra công chúng theo quy định của pháp luật về chứng khoán.

4. Miễn thuế thu nhập cá nhân

a) Chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng, cá nhân hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

Có đủ tiêu chí chung và tiêu chí cụ thể quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 5 Nghị quyết này;

Có hợp đồng lao động hoặc quyết định tuyển dụng của doanh nghiệp được xác nhận là doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức được xác nhận là tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo;

Hợp đồng lao động hoặc quyết định tuyển dụng phải phù hợp với quy định pháp luật về lao động và phải có nội dung cụ thể vị trí, công việc liên quan đến hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo.

b) Cá nhân có hoạt động góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo có sản phẩm, dịch vụ thuộc lĩnh vực ưu tiên quy định tại Điều 3 Nghị quyết này. Có thu nhập chịu thuế từ chuyển nhượng cổ phần, vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuộc lĩnh vực ưu tiên quy định tại Điều 3 của Nghị quyết này chưa thực hiện chào bán chứng khoán ra công chúng theo quy định của pháp luật về chứng khoán.

Chương II

TRÌNH TỰ VÀ THỦ TỤC THỰC HIỆN

Điều 7. Văn bản xác nhận hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

1. Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan tiếp nhận văn bản đề nghị và phát hành văn bản xác nhận hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

2. Nội dung văn bản xác nhận hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo gồm:

a) Xác nhận hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tổ chức/hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp;

b) Xác nhận doanh nghiệp là doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo/Xác nhận tổ chức là tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo để được hưởng ưu đãi miễn thuế tại Nghị quyết 136/2024/QH15.

3. Thời điểm miễn thuế cho các đối tượng quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 Điều 2 Nghị quyết này được xác định kể từ ngày có văn bản xác nhận hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của Sở Khoa học và Công nghệ.

Điều 8. Trình tự, thủ tục xác nhận hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

1. Trình tự thực hiện

a) Tổ chức, doanh nghiệp nộp hồ sơ về Sở Khoa học và Công nghệ;

b) Sở Khoa học và Công nghệ tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ từ Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả;

c) Sở Khoa học và Công nghệ thành lập Hội đồng thẩm định.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Khoa học và Công nghệ thành lập Hội đồng thẩm định để tiến hành thẩm định hồ sơ. Quy định về Hội đồng thẩm định (theo Phụ lục I kèm theo Nghị quyết này).

Trên cơ sở kết quả làm việc của Hội đồng thẩm định, trường hợp hồ sơ đáp ứng điều kiện, trong 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày họp Hội đồng, Sở Khoa học và Công nghệ trả lời tổ chức, doanh nghiệp bằng văn bản xác nhận hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (Theo mẫu số 04 Phụ lục II kèm theo Nghị quyết này).

Trường hợp hồ sơ không đáp ứng điều kiện, trong 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày họp Hội đồng, Sở Khoa học và Công nghệ có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.

2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

3. Thành phần hồ sơ gồm có:

a) Văn bản đề nghị xác nhận hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hoạt

động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (theo mẫu số 01 Phụ lục II kèm theo Nghị quyết này);

b) Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/giấy chứng nhận thành lập tổ chức; trong trường hợp tra cứu, khai thác được thông tin từ cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp thì tổ chức không phải nộp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

c) Các tài liệu chứng minh (đối với doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo): Bản sao chứng thực Văn bằng bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ hoặc bản sao chứng thực Quyết định công nhận kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ hoặc bản sao chứng thực các tài liệu khác chứng nhận dự án đổi mới sản phẩm, dịch vụ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới; hoặc bản sao chứng thực chứng nhận đạt giải thưởng tại các cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và các giải thưởng về khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật về giải thưởng khoa học và công nghệ;

d) Thuyết minh hoạt động của tổ chức/doanh nghiệp (theo mẫu 02 Phụ lục II kèm theo Nghị quyết này);

đ) Các tài liệu minh chứng khác có liên quan (nếu có).

4. Cách thức thực hiện

a) Nộp hồ sơ: Doanh nghiệp, tổ chức nộp hồ sơ về Sở Khoa học và Công nghệ theo một trong các hình thức sau:

Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả của Sở Khoa học và Công nghệ;

Gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích;

Nộp hồ sơ trực tuyến.

b) Trả kết quả

Trả kết quả trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả của Sở Khoa học và Công nghệ;

Trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích;

Trả kết quả trực tuyến.

5. Thời hạn giải quyết: 30 (ba mươi) ngày làm việc.

6. Cơ quan giải quyết: Sở Khoa học và Công nghệ

7. Kết quả thực hiện: Văn bản xác nhận hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của Sở Khoa học và Công nghệ.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí chi cho hoạt động của Hội đồng thẩm định được đảm bảo từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ.

Điều 10. Trách nhiệm của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, nhà đầu tư khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn thành phố

1. Trên cơ sở văn bản xác nhận hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của Sở Khoa học và Công nghệ, các tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng được miễn thuế theo quy định tại các điểm a, b, c khoản 1 Điều 14 Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội thực hiện việc kê khai thu nhập, thủ tục hoàn thuế theo quy định của Luật Quản lý thuế.

2. Căn cứ các quy định tại Điều 5 của Nghị quyết này và nhu cầu thực tế công việc, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo thực hiện việc ký kết hợp đồng lao động hoặc quyết định tuyển dụng theo quy định pháp luật về lao động với các chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng, cá nhân hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại các vị trí, công việc liên quan đến hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

3. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về các hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp, tổ chức và các nội dung kê khai trong hồ sơ.

Điều 11. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025.

Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật trích dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác thì áp dụng quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm:

a) Tổ chức thực hiện Nghị quyết này thống nhất trên địa bàn thành phố đảm bảo công khai, minh bạch; thông tin về thời điểm miễn thuế theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Nghị quyết 136/2024/QH15: *“2. Thời gian thực hiện thí điểm các cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố quy định tại Chương III của Nghị quyết này là 05 năm. Trường hợp thời gian miễn thuế cho các đối tượng theo quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều 14 của Nghị quyết này chưa kết thúc thì tiếp tục thực hiện cho đến khi kết thúc thời gian miễn thuế”* để các doanh nghiệp biết, chủ động trong triển khai hoạt động của doanh nghiệp.

b) Giao Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm, chủ trì triển khai, hướng dẫn thực hiện chính sách, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xác nhận các nội dung theo Nghị quyết;

c) Giao Cục thuế thực hiện các thủ tục miễn thuế cho các đối tượng được thụ hưởng của Nghị quyết.

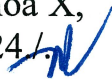
d) Định kỳ báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết này tại các Kỳ

họp Hội đồng nhân dân thành phố cuối năm.

2. Trong trường hợp có sự thay đổi, điều chỉnh về trình tự, thủ tục thực hiện các nội dung chính sách, Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố phối hợp giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này đạt kết quả tốt.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng, khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026, Kỳ họp thứ 21 thông qua ngày 13 tháng 12 năm 2024. 

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ, VP Chủ tịch nước;
- Bộ Tài chính; Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ KH&CN;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Đoàn ĐBQH thành phố;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND, UBMTTQVN thành phố;
- Các Ban của HĐND thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- Văn phòng UBND thành phố;
- Các sở, ngành, đoàn thể thành phố;
- Các quận ủy, huyện ủy; UBND, UBMTTQVN các quận, huyện; HĐND huyện Hòa Vang;
- Đảng ủy, UBND các phường, xã; HĐND các xã;
- Báo Đà Nẵng, Chuyên đề CA TPĐN, Đài PT-TH ĐN, Trung tâm THVN (VTV8), Cổng TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, CTĐH.



CHỦ TỊCH

Ngô Xuân Thắng



Phụ lục I

THÀNH PHẦN, TRÁCH NHIỆM, PHƯƠNG THỨC LÀM VIỆC, TRÌNH TỰ, NỘI DUNG LÀM VIỆC CỦA HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH HỒ SƠ XÁC NHẬN HOẠT ĐỘNG KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số **53**/2024/NQ-HĐND ngày **13** tháng **12** năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng)

I. THÀNH PHẦN

Hội đồng thẩm định hồ sơ xác nhận hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thành lập, có 05 - 07 thành viên, bao gồm Chủ tịch Hội đồng và các thành viên Hội đồng là chuyên gia về khởi nghiệp sáng tạo, nhà quản lý có kinh nghiệm thực tiễn, các chuyên gia có chuyên môn phù hợp và các cá nhân có liên quan khác. Hội đồng có Thư ký giúp việc cho Hội đồng

II. TRÁCH NHIỆM

1. Hội đồng thẩm định có trách nhiệm đánh giá hồ sơ đề nghị xác nhận hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo/hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và tư vấn cho Sở Khoa học và Công nghệ trong việc xác nhận đối tượng được miễn thuế theo quy định tại khoản 2 Điều 8 của Nghị quyết.

2. Các thành viên Hội đồng thẩm định có trách nhiệm đánh giá trung thực, khách quan và công bằng; giữ bí mật các thông tin nhận được, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

III. PHƯƠNG THỨC LÀM VIỆC

1. Sở Khoa học và Công nghệ gửi hồ sơ cho thành viên Hội đồng thẩm định tối thiểu 05 (năm) ngày làm việc trước cuộc họp Hội đồng thẩm định, bao gồm: Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định; hồ sơ đề nghị xác nhận hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tổ chức, doanh nghiệp; phiếu đánh giá.

2. Thành viên của Hội đồng thẩm định có trách nhiệm nghiên cứu hồ sơ, tài liệu và chuẩn bị ý kiến thẩm định.

3. Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức họp Hội đồng thẩm định

Phương thức họp: Họp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc họp trực tiếp kết hợp với trực tuyến.

Phiên họp của Hội đồng thẩm định phải có mặt ít nhất 2/3 thành viên của Hội đồng, trong đó phải có Chủ tịch và thư ký.

Chủ tịch Hội đồng chủ trì phiên họp Hội đồng.

4. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ. Các ý kiến kết luận của Hội đồng được thông qua khi trên 3/4 (ba phần tư) số thành viên của Hội đồng có mặt thống nhất bằng hình thức biểu quyết trực tiếp hoặc bỏ phiếu kín.

5. Các ý kiến khác nhau của thành viên được Thư ký của Hội đồng tổng hợp để Hội đồng thảo luận và biểu quyết thông qua. Thành viên Hội đồng có thể yêu cầu bảo lưu ý kiến trong trường hợp ý kiến đó khác với kết luận của Hội đồng. Thành viên Hội đồng chịu trách nhiệm cá nhân về ý kiến của mình và chịu trách nhiệm tập thể về ý kiến kết luận của Hội đồng.

IV. TRÌNH TỰ, NỘI DUNG LÀM VIỆC

1. Thư ký đọc quyết định thành lập Hội đồng, giới thiệu thành phần Hội đồng và các đại biểu tham dự.

2. Hội đồng trao đổi thống nhất nguyên tắc làm việc của Hội đồng.

3. Hội đồng tiến hành đánh giá các hồ sơ:

Các ủy viên Hội đồng trình bày nhận xét đánh giá hồ sơ theo các tiêu chí trong phiếu đánh giá;

Thư ký Hội đồng đọc ý kiến nhận xét bằng văn bản của thành viên vắng mặt (nếu có) để Hội đồng xem xét, tham khảo;

Hội đồng thảo luận, đánh giá từng hồ sơ theo các tiêu chí đánh giá quy định. Trong quá trình thảo luận Hội đồng có thể nêu câu hỏi đối với các thành viên Hội đồng.

4. Nội dung đánh giá

a) Xem xét lĩnh vực hoạt động của tổ chức/doanh nghiệp với các lĩnh vực ưu tiên quy định tại Điều 3 Nghị quyết.

b) Xem xét nội dung hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tổ chức/doanh nghiệp với các hoạt động quy định tại Điều 4 Nghị quyết.

c) Xác nhận doanh nghiệp theo một trong các phương thức sau:

- Lựa chọn các doanh nghiệp có giải thưởng cấp quốc gia, quốc tế về khởi nghiệp sáng tạo hoặc sản phẩm, dự án về đổi mới sáng tạo; hoặc được cấp văn bằng bảo hộ đối với sáng chế; hoặc được cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học công nghệ, Giấy chứng nhận doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Lựa chọn các doanh nghiệp đã được đầu tư hoặc cam kết đầu tư bởi các quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo; được hỗ trợ hoặc cam kết hỗ trợ bởi các khu làm việc chung, các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức cung cấp dịch vụ, cơ sở ươm tạo, cơ sở thúc đẩy kinh doanh, các trung tâm đổi mới sáng tạo theo quy định của pháp luật về đầu tư.

- Lựa chọn doanh nghiệp có hoạt động đáp ứng khoản 1 Điều 4 Nghị quyết.

- Đối với tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, xem xét việc đáp ứng các tiêu chí tại khoản 2 Điều 4 Nghị quyết và các hồ sơ có liên quan.

5. Hội đồng kết luận đồng ý hay không đồng ý việc xác nhận hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tổ chức, doanh nghiệp. Các ý kiến kết luận của Hội đồng được thông qua khi trên 3/4 (ba phần tư) số thành viên của Hội đồng có mặt nhất trí bằng hình thức biểu quyết trực tiếp hoặc bỏ phiếu kín.

6. Thư ký hoàn thiện biên bản thẩm định.

7. Hội đồng thông qua biên bản.



Phụ lục II

BỂ MẪU HỒ SƠ XÁC NHẬN HOẠT ĐỘNG KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 53/2024/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng)

1. Mẫu 01: Văn bản đề nghị xác nhận hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo/hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.
2. Mẫu 02: Mẫu Thuyết minh hoạt động của tổ chức/doanh nghiệp.
3. Mẫu 03: Văn bản xác nhận hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo/hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

TÊN TỔ CHỨC/DOANH NGHIỆP CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ... / ...

Đà Nẵng, ngày tháng năm

V/v đề nghị xác nhận hoạt động khởi nghiệp
 đổi mới sáng tạo/hoạt động hỗ trợ khởi
 nghiệp đổi mới sáng tạo

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ

1. Tên tổ chức/doanh nghiệp đề nghị:
2. Mã số thuế:
3. Địa chỉ:
4. Điện thoại:
5. E-mail:

Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ xác nhận tổ chức/doanh nghiệp chúng tôi là tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo/doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo đáp ứng điều kiện miễn thuế theo Nghị quyết số .../2024/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng quy định các lĩnh vực ưu tiên; tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo được miễn thuế trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Nội dung hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo/hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cần xác nhận:.....

Các hồ sơ kèm theo:

(1) ...

(2)....

...

Chúng tôi cam đoan các thông tin nêu tại văn bản này, thuyết minh kèm theo và các hồ sơ gửi đếnlà hoàn toàn đúng sự thật, chịu trách nhiệm về tính trung thực của thông tin cung cấp và đảm bảo việc tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan.

Kính đề nghị quý cơ quan quan tâm xem xét./.

....., ngày tháng ... năm ...
TỔ CHỨC/DOANH NGHIỆP
 (Ký, ghi rõ họ tên; đóng dấu)

MẪU THUYẾT MINH HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CHỨC/DOANH NGHIỆP**1. Thông tin chung**

Tên Tổ chức/doanh nghiệp:

Mã số thuế:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Email:

Đại diện theo pháp luật:

Chức vụ:

2. Mô tả về tổ chức/doanh nghiệp

a) Mô tả bộ máy, cơ cấu của tổ chức/doanh nghiệp

b) Ngành nghề sản xuất, kinh doanh; sản phẩm/dịch vụ

c) Mô tả về năng lực của tổ chức/doanh nghiệp

- Mô tả về cơ sở hạ tầng, kỹ thuật, công nghệ, thiết bị, máy móc, văn phòng, nhà xưởng, tài sản sở hữu trí tuệ chính... hiện có

- Mô tả nhân lực, lực lượng lao động hiện có

- Mô tả về đội ngũ nhân sự chính tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh (năng lực, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tế, các thành tích đã đạt được...)

3. Hoạt động, quy trình sản xuất, kinh doanh sản phẩm, dịch vụ/hoạt động, quy trình hỗ trợ

Hoạt động, quy trình sản xuất, kinh doanh sản phẩm, dịch vụ/hoạt động, quy trình hỗ trợ chứng minh các nội dung quy định tại Điều 4 của Nghị Quyết.

a) Đối với quy trình sản xuất, kinh doanh sản phẩm, dịch vụ

- Mô tả công nghệ của dự án sản xuất, kinh doanh, quy trình công nghệ, đặc điểm nổi bật của công nghệ thuộc lĩnh vực ưu tiên quy định tại Điều 3 Nghị quyết.

- Mô tả các đặc điểm của sản phẩm, dịch vụ thuộc lĩnh vực ưu tiên quy định tại Điều 3 Nghị quyết.

b) Đối với quy trình hoạt động dịch vụ hỗ trợ

- Mô tả quy trình thực hiện các dịch vụ hỗ trợ của tổ chức.

- Cung cấp thông tin về hợp đồng dịch vụ hỗ trợ.

c) Các hoạt động khác có liên quan đến hoạt động của tổ chức, doanh nghiệp

d) Cung cấp thông tin về các giải thưởng, thành tích đạt được, các văn bằng bảo hộ, kết quả nghiên cứu,

....., ngày tháng ... năm ...

TỔ CHỨC/DOANH NGHIỆP

(Ký, ghi rõ họ tên; đóng dấu)

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SKHCN-.....

Đà Nẵng, ngày tháng năm 20...

V/v xác nhận hoạt động khởi nghiệp đổi mới
sáng tạo/hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp
đổi mới sáng tạo

Kính gửi: Tổ chức/doanh nghiệp

Sở Khoa học và Công nghệ nhận được Văn bản số ngày của tổ chức/doanh nghiệp, Mã số thuế:..... về việc xác nhận hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo/hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo/(Sở Khoa học và Công nghệ tiếp nhận văn bản ngày). Trên cơ sở ý kiến của Hội đồng thẩm định, Sở Khoa học và Công nghệ có ý kiến như sau:

Căn cứ Điều 4 Nghị quyết số/2024/NQ-HĐND ngày của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng quy định các lĩnh vực ưu tiên; tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo được miễn thuế trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

1. Tổ chức/doanh nghiệp có hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo/hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo:

2. Tổ chức/doanh nghiệp là tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo/doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo được hưởng ưu đãi miễn thuế tại Nghị quyết 136/2024/QH15.

Tổ chức/doanh nghiệp chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, đầy đủ, trung thực của thông tin, tài liệu đã cung cấp. Đề nghị tổ chức/doanh nghiệp liên hệ Cục Thuế thành phố Đà Nẵng để thực hiện các thủ tục có liên quan về kê khai thu nhập, thủ tục hoàn thuế theo quy định của Luật Quản lý thuế.

Sở Khoa học và Công nghệ kính gửi tổ chức/doanh nghiệp được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục thuế thành phố;
- Lưu: VT,

GIÁM ĐỐC